

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Tên môn : **Đo lường điện**

Học kỳ: 2

Khóa học : CDK2025

Năm học: 2025

Bậc đào tạo : Cao đẳng chính quy

Phòng thi: Phòng A01

Ngày thi : 22/06/2026

Giờ thi: 9.30 Lần thi: 1

STT	SBD	Mã số	Họ và tên	Số phách	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
1	001	25CH1A_06	Nguyễn Đặng Khả Ái						
2	002	25CH1B_01	Huỳnh Công An						
3	003	25CH1B_02	Bùi Duy Anh						
4	004	25CH1A_04	Dương Bá Anh						
5	005	25CH1D_01	Hứa Hải Anh						
6	006	25CH1A_05	Huỳnh Nguyễn Ngọc Anh						
7	007	25CH1D_02	Nguyễn Đào Tấn Anh						
8	008	25CH1D_03	Nguyễn Hoàng Bảo Anh						
9	009	25CS1A_01	Nguyễn Nhật Anh						
10	010	25CS1A_02	Nguyễn Thế Anh						
11	011	25CH1D_04	Nguyễn Vương Quốc Anh						
12	012	25CH1B_05	Vũ Trâm Anh						
13	013	25CH1A_08	Nguyễn Khánh Băng						
14	014	25CH1D_06	Bùi Gia Bảo						
15	015	25CH1A_07	Nguyễn Phan Gia Bảo						
16	016	25CH1C_02	Nguyễn Quốc Bảo						
17	017	25CD1A_01	Nguyễn Thế Bảo						
18	018	25CH1D_07	Phùng Duy Bảo						
19	019	25CS1A_06	Nguyễn Tấn Bình						
20	020	25CH1B_08	Lê Hoàng Chính						
21	021	25CD1A_02	Phan Chí Cường						
22	022	25CH1A_09	Trần Văn Dàng						
23	023	25CS1A_10	Lê Nguyễn Hải Đăng						
24	024	25CD1A_06	Nguyễn Hải Đăng						
25	025	25CH1D_11	Nguyễn Ngọc Đạo						
26	026	25CH1A_11	Phạm Thành Đạt						
27	027	25CD1A_05	Võ Tiến Đạt						
28	028	25CH1A_10	Hồ Ngọc Phương Du						
29	029	25CH1D_12	Lê Minh Đức						
30	030	25CD1A_04	Trương Nhật Dương						

Tổng số: **30**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

Số sinh viên có mặt:

Số bài thi:

Số sinh vắng mặt:

Số tờ giấy thi:

Giám thị 1

Giám thị 2

Duyệt
Trưởng khoa

Thư ký khoa

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Tên môn : **Đo lường điện**

Học kỳ: 2

Khóa học : CDK2025

Năm học: 2025

Bậc đào tạo : Cao đẳng chính quy

Phòng thi: Phòng A02

Ngày thi : 22/06/2026

Giờ thi: 9.30 Lần thi: 1

STT	SBD	Mã số	Họ và tên	Số phách	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
1	031	25CD1A_03	Chu Đức Duy						
2	032	25CH1C_04	Đào Quốc Duy						
3	033	25CH1C_05	Hà Đình Duy						
4	034	25CH1D_09	Huỳnh Minh Duy						
5	035	25CH1B_10	Nguyễn Võ Thành Duy						
6	036	25CH1D_10	Trần Khánh Duy						
7	037	25CH1B_11	Trần Thanh Duy						
8	038	25CH1B_12	Huỳnh Văn Giàu						
9	039	25CH1B_13	Chau Sây Ha						
10	040	25CH1C_07	Bùi Nguyễn Ngọc Hà						
11	041	25CH1A_49	Đỗ Thị Hải						
12	042	25CS1A_13	Nguyễn Võ Gia Hân						
13	043	25CH1A_13	Trần Mỹ Hằng						
14	044	25CH1A_12	Lê Thị Phúc Hạnh						
15	045	25CS1A_11	Nguyễn Phạm Gia Hào						
16	046	25CD1A_07	Nguyễn Trung Hậu						
17	047	25CH1D_15	Nhan Hiếu Hậu						
18	048	25CH1A_14	Phạm Duy Trung Hậu						
19	049	25CH1C_08	Trần Thanh Hậu						
20	050	25CH1B_15	Lê Thanh Hiền						
21	051	25CH1A_16	Đặng Hoàng Hiền						
22	052	25CD1A_09	Trần Huỳnh Hiệp						
23	053	25CS1A_14	Đào Ngọc Hiếu						
24	054	25CH1D_16	Nguyễn Minh Hiếu						
25	055	25CS1A_15	Trần Cao Minh Hiếu						
26	056	25CH1D_17	Trần Trung Hiếu						
27	057	25CH1B_18	Phạm Thanh Hùng						
28	058	25CS1A_19	Đặng Hải Hưng						
29	059	25CH1D_21	Mai Gia Hưng						
30	060	25CH1C_14	Nguyễn Hữu Khánh Hưng						

Tổng số: **30**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

Số sinh viên có mặt:

Số bài thi:

Số sinh vắng mặt:

Số tờ giấy thi:

Giám thị 1

Giám thị 2

Duyệt
Trưởng khoa

Thư ký khoa

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Tên môn : **Đo lường điện**

Học kỳ: 2

Khóa học : CDK2025

Năm học: 2025

Bậc đào tạo : Cao đẳng chính quy

Phòng thi: Phòng A04

Ngày thi : 22/06/2026

Giờ thi: 9.30 Lần thi: 1

STT	SBD	Mã số	Họ và tên	Số phách	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
1	061	25CH1C_15	Trần Bá Hưng						
2	062	25CH1B_19	Phan Cẩm Hường						
3	063	25CH1D_18	Cáp Hữu Gia Huy						
4	064	25CH1C_10	Chu Trọng Huy						
5	065	25CH1D_19	Hồ Gia Huy						
6	066	25CH1D_20	Ngô Quốc Huy						
7	067	25CH1B_16	Nguyễn Đăng Huy						
8	068	25CH1C_11	Nguyễn Quốc Huy						
9	069	25CĐ1A_10	Nguyễn Quốc Huy						
10	070	25CH1B_17	Nguyễn Tuấn Huy						
11	071	25CH1C_12	Trần Nguyễn Anh Huy						
12	072	25CS1A_16	Trần Nhật Huy						
13	073	25CS1A_17	Võ Trọng Huy						
14	074	25CH1D_22	Thành San Hy						
15	075	25CH1C_16	Phạm Tấn Kha						
16	076	25CH1C_18	Lê Thế Khải						
17	077	25CĐ1A_11	Trương Hoàng Thái Khang						
18	078	25CH1B_20	Huỳnh Tuấn Khanh						
19	079	25CS1A_20	Phan Hoàng Khanh						
20	080	25CS1A_21	Lương Vũ Duy Khánh						
21	081	25CH1A_19S	Nguyễn Quốc Khánh						
22	082	25CĐ1A_13	Đình Hữu Khoa						
23	083	25CĐ1A_14	Huỳnh Đăng Khoa						
24	084	25CĐ1A_15	Lê Thanh Khoa						
25	085	25CH1D_25	Trần Nguyễn Anh Khoa						
26	086	25CĐ1A_17	Võ Thái Khoa						
27	087	25CH1C_19	Hồ Minh Khôi						
28	088	25CĐ1A_18	Nguyễn Minh Khôi						
29	089	25CH1B_22	Nguyễn Văn Kiên						
30	090	25CĐ1A_19	Võ Anh Kiện						

Tổng số: **30**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

Số sinh viên có mặt:

Số bài thi:

Số sinh vắng mặt:

Số tờ giấy thi:

Giám thị 1

Giám thị 2

Duyệt
Trưởng khoa

Thư ký khoa

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Tên môn : **Đo lường điện**

Học kỳ: 2

Khóa học : CDK2025

Năm học: 2025

Bậc đào tạo : Cao đẳng chính quy

Phòng thi: Phòng A05

Ngày thi : 22/06/2026

Giờ thi: 9.30 Lần thi: 1

STT	SBD	Mã số	Họ và tên	Số phách	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
1	091	25CD1A_20	Đoàn Minh Kiệt						
2	092	25CD1A_21	Lê Hoàng Gia Kiệt						
3	093	25CD1A_22	Long Phan Tuấn Kiệt						
4	094	25CD1A_23	Nguyễn Tấn Anh Kiệt						
5	095	25CD1A_24	Trần Anh Kiệt						
6	096	25CS1A_23	Trần Đức Tuấn Kiệt						
7	097	25CH1B_24	Trần Tuấn Kiệt						
8	098	25CH1A_24	Lê Trần Đại Lâm						
9	099	25CH1C_21	Ngô Thành Lâm						
10	100	25CH1C_23	Ngô Tấn Lộc						
11	101	25CH1D_28	Nguyễn Hoàng Long						
12	102	25CH1C_22	Nguyễn Thiên Long						
13	103	25CD1A_25	Trần Ngọc Thiên Long						
14	104	25CH1C_25	Võ Nguyễn Hữu Luân						
15	105	25CD1A_29	Nguyễn Xuân Lực						
16	106	25CD1A_28	Nguyễn Thành Lương						
17	107	25CS1A_27	Lê Hoàng Minh Mẫn						
18	108	25CS1A_25	Nguyễn Đại Mạnh						
19	109	25CD1A_30	Đỗ Nhật Minh						
20	110	25CD1A_32	Mai Lê Minh						
21	111	25CH1A_26	Trần Bình Minh						
22	112	25CS1A_28	Trần Gia Minh						
23	113	25CH1D_29	Lê Kiều My						
24	114	25CS1A_29	Nguyễn Vũ Hoài Nam						
25	115	25CH1D_30	Võ Kỳ Nam						
26	116	25CH1D_31	Phú Hữu Ngón						
27	117	25CD1A_33	Đặng Thành Nguyên						
28	118	25CH1D_32	Nguyễn Công Minh Nguyên						
29	119	25CH1A_27	Nguyễn Thị Bảo Nguyên						
30	120	25CH1A_28	Lý Thanh Nhã						
31	121	25CD1A_34	Lê Tường Nhân						
32	122	25CH1C_28	Châu Thị Tuyết Nhi						
33	123	25CS1A_32	Đình Quang Phát						
34	124	25CH1B_29	Nguyễn Hoàng Tấn Phát						

35	125	25CH1D_33	Trương Tuấn	Phát						
36	126	25CH1B_30	Chau Sóc	Phi						
37	127	25CH1B_32	Vũ Viết Hải	Phi						
38	128	25CH1B_33	Chau Sô	Phiép						
39	129	25CS1A_34	Lê Hồng	Phong						
40	130	25CĐ1A_36	Nguyễn Thanh	Phú						
41	131	25CH1A_29	Trần Trọng	Phú						
42	132	25CĐ1A_37	Trương Hoàng	Phú						
43	133	25CH1B_34	Hồ Thiện	Phúc						
44	134	25CS1A_35	Phan Tấn	Phúc						
45	135	25CH1A_30	Trần Quang	Phúc						

Tổng số: **45**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

Số sinh viên có mặt:

Số bài thi:

Số sinh vắng mặt:

Số tờ giấy thi:

Giám thị 1

Giám thị 2

Duyệt

Trưởng khoa

Thư ký khoa

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Tên môn : **Đo lường điện**

Học kỳ: 2

Khóa học : CDK2025

Năm học: 2025

Bậc đào tạo : Cao đẳng chính quy

Phòng thi: Phòng A06

Ngày thi : 22/06/2026

Giờ thi: 9.30 Lần thi: 1

STT	SBD	Mã số	Họ và tên	Số phách	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
1	136	25CD1A_38	Trần Đức Phước						
2	137	25CH1B_36	Phạm Hoài Phương						
3	138	25CH1C_31	Đặng Thị Kim Phượng						
4	139	25CD1A_40	Nguyễn Minh Quân						
5	140	25CH1A_32	Phạm Văn Minh Quân						
6	141	25CD1A_41	Phan Minh Quân						
7	142	25CH1C_32	Nguyễn Thế Quang						
8	143	25CD1A_39	Tạ Minh Quang						
9	144	25CD1A_42	Hồ Phú Quý						
10	145	25CH1A_33	Lê Phú Quý						
11	146	25CD1A_43	Lương Thái Siu						
12	147	25CH1B_38	Chau Sólth						
13	148	25CH1A_35	Lưu Đức Tài						
14	149	25CD1A_44	Trần Hữu Anh Tài						
15	150	25CH1D_35	Trần Nguyễn Phát Tài						
16	151	25CH1A_36	Hồ Khắc Tâm						
17	152	25CD1A_45	Bùi Hà Nhật Tân						
18	153	25CH1D_36	Hà Nguyễn Duy Tân						
19	154	25CD1A_46	Nguyễn Hồ Duy Tân						
20	155	25CH1C_36	Phương Hoài Tân						
21	156	25CS1A_37	Quách Việt Tân						
22	157	25CD1A_47	Võ Thanh Tân						
23	158	25CH1C_37	Phan Nhựt Tấn						
24	159	25CH1A_37	Ngô Nguyễn Phước Thành						
25	160	25CH1A_38	Nguyễn Thành Thật						
26	161	25CH1A_39	Đoàn Văn Thép						
27	162	25CH1D_38	Bùi Khắc Thiện						
28	163	25CH1A_40	Bùi Trần Trung Thiện						
29	164	25CH1D_39	Đào Công Thiện						
30	165	25CD1A_48	Trần Chí Thiện						

Tổng số: **30**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

Số sinh viên có mặt:

Số bài thi:

Số sinh vắng mặt:

Số tờ giấy thi:

Giám thị 1

Giám thị 2

Duyệt
Trưởng khoa

Thư ký khoa

DANH SÁCH HỌC SINH - SINH VIÊN DỰ THI KẾT THÚC MÔN HỌC

Tên môn : **Đo lường điện**

Học kỳ: 2

Khóa học : CDK2025

Năm học: 2025

Bậc đào tạo : Cao đẳng chính quy

Phòng thi: Phòng A07

Ngày thi : 22/06/2026

Giờ thi: 9.30 Lần thi: 1

STT	SBD	Mã số	Họ và tên	Số phách	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Ký tên	Ghi chú
1	166	25CH1C_42	Trương Huỳnh Ngọc Thiện						
2	167	25CH1A_41	Đặng Phú Thịnh						
3	168	25CH1D_40	Nguyễn Hoàng Thịnh						
4	169	25CH1A_43	Nguyễn Phan Cảnh Thịnh						
5	170	25CH1D_41	Trần Phú Thịnh						
6	171	25CH1C_44	Nguyễn Mai Tiên						
7	172	25CD1A_52	Nguyễn Văn Tiếp						
8	173	25CD1A_54	Lục Đại Tín						
9	174	25CS1A_43	Phạm Nguyễn Đình Toàn						
10	175	25CS1A_44	Trần Cẩm Toàn						
11	176	25CH1B_45	Đoàn Thị Bích Trâm						
12	177	25CH1C_46	Nguyễn Thị Thu Trang						
13	178	25CD1A_56	Nguyễn Minh Trí						
14	179	25CD1A_55	Huỳnh Quang Triệu						
15	180	25CH1D_43	Trần Ngọc Mỹ Trinh						
16	181	25CD1A_59	Trần Văn Trọng						
17	182	25CH1A_46	Thượng Huỳnh Việt Trung						
18	183	25CH1D_44	Nguyễn Anh Trường						
19	184	25CH1C_47	Nguyễn Đan Trường						
20	185	25CH1B_49	Lại Tuấn Tú						
21	186	25CS1A_50	Tạ Thái Tú						
22	187	25CH1B_48	Võ Hoàng Tuấn						
23	188	25CH1D_45	Võ Phi Quang Tuấn						
24	189	25CH1D_46	Lưu Văn Tuyên						
25	190	25CH1A_47	Phạm Thái Tú Uyên						
26	191	25CD1A_57	Lưu Quang Vinh						
27	192	25CH1B_50	Ngô Thanh Vinh						
28	193	25CD1A_58	Nguyễn Trương Quốc Vinh						
29	194	25CH1D_48	Phan Thanh Vinh						
30	195	25CH1C_49	Cao Bá Vũ						
31	196	25CD1A_60	Đặng Minh Vũ						
32	197	25CH1A_48	Bùi Phương Vy						

Tổng số: **32**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20...

Số sinh viên có mặt:

Số bài thi:

Số sinh vắng mặt:

Số tờ giấy thi:

Giám thị 1

Giám thị 2

Duyệt
Trưởng khoa

Thư ký khoa